

# Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Đời Diêu Tần Ngài Tam Tạng Pháp Sư Cưu Ma La Thập dịch từ tiếng Phạn sang  
Hoa văn,

[Hòa Thượng Thích Trí Tịnh](#) dịch từ Hán văn sang tiếng Việt



## Mục Lục:

[Tâm Nguyên Của Dịch Giả](#)

[Thay Lời Tựa](#)

[Nghĩ Thức Sám Hối Trước Khi tụng Kinh](#)

### A.- Phần Tổng Hiện

[Quyển I](#)

[1. Tự Phần](#)

### B.- Phần Khai Phật-Tri-Kiến

[2. Phương Tiện Phẩm](#)

[Quyển II](#)

[3. Thí Dụ Phẩm](#)

[4. Tín giải Phẩm](#)

[Quyển](#)

[III](#)

[5. Dược Thảo Dụ Phẩm](#)

[6. Thọ Ký Phẩm](#)

[7. Hóa Thành Dụ Phẩm](#)

[Quyển](#)

[IV](#)

[8. Ngũ Bá Đệ Tử Thọ Ký Phẩm](#)

[9. Thọ Học Vô Học Nhân Ký Phẩm](#)

10. Pháp Sư Phẩm

**C.- Phần Thị Phật-Tri-Kiến**

11. Hiện Bửu Tháp Phẩm

**D.- Phần Ngộ-Phật Tri-Kiến**

12. Đề Bà Đạt Đa Phẩm

13. Trì Phẩm

Quyển V

14. An Lạc Hạnh Phẩm

15. Tùng Địa Dũng Xuất Phẩm

16. Như Lai Thọ Lượng Phẩm

17. Phân Biệt Công Đức Phẩm

Quyển

VI

18. Tùy Hỷ Công Đức Phẩm

19. Pháp Sư Công Đức Phẩm

20. Thường Bất Khinh Bồ Tát Phẩm

21. Như Lai thần Lực Phẩm

22. Chúc Lụy Phẩm

**E.- Phần Nhập Phật-Tri-Kiến**

23. Dược Vương Bồ-Tát Bốn Sự Phẩm

Quyển

VII

24. Diệu Âm Bồ Tát Phẩm

25. Quán Thế Âm Bồ Tát Phổ Môn Phẩm

26. Đà La Ni Phẩm

27. Diệu Trang Nghiêm Vương Bốn Sự Phẩm

28. Phổ Hiền Bồ Tát Khuyến Phát Phẩm

Sự Tích Trì Tụng Kinh Pháp-Hoa Dược Linh Nghiệm

**Tâm Nguyên Của Dịch Giả**

Trích cuối tập 9 Kinh Đại-Bửu-Tích.

.....

Chư pháp hữu thân mẫn, cho phép tôi được dùng từ này để gọi tất cả các giới Phật tử xuất gia cũng như tại gia, tôi có ý nguyện nhỏ, dẫu nhỏ nhưng là từ đáy lòng thiết tha, muốn cùng các pháp hữu, tất cả các pháp hữu, những ai có đọc có tụng có nghe thấy những quyển kinh sách do tôi dịch soạn, sẽ là người bạn quyển thuộc thân thiết với tôi

đời này và mãi mãi những đời sau, cùng nhau kết pháp duyên, cùng nhau dự pháp hội, cùng dìu dắt nhau, dìu dắt tôi để được vững bước mãi trên con đường đạo dài xa, con đường đạo nhiều trở ngại chông gai lồng giữa cõi đời thế tục mà lớp vỏ cứng của nó là tứ lưu bát nạn, cạm bẫy của nó là lợi danh ngũ dục, sức mạnh của nó là cơn lốc bát phong. Tôi chơn thành nói lên câu cần dìu dắt nhau. Vì vào giây phút mà tôi đang nguêch ngoạc ghi lại ngừng mặt tự xưng là Tỳ Kheo chơn chánh, chỉ biết như thảo phú địa, nhứt tâm sám hối mười phương pháp giới.

Nam Mô Cầu Sám Hối Bồ Tát.

Chùa Vạn Đức

Ngày Trùng Cửu, Năm Kỷ Ty.

(08-10-1989)

THÍCH TRÍ TỊNH

Cẩn Chí

## Thay Lời Tựa

Kinh Pháp Hoa là bộ kinh đại thừa gồm bảy quyển tổng cộng là hai mươi tám phẩm, suốt hơn sáu vạn lời, nghĩa lý sâu xa, kinh văn rộng lớn, chứa đựng tâm nguyện và phương tiện huyền diệu ngời sáng của Phật và Bồ Tát.

Tâm nguyện của Phật là tâm nguyện khắp độ chúng sanh đạt thành đạo quả giác ngộ. Bởi thế nên ngay quyển đầu của kinh về Phẩm Phương Tiện đã nói: "Phật ra đời là vì một nhơn duyên lớn duy nhất là khai thị chúng sanh ngộ nhập tri kiến Phật". Thế nghĩa là Phật rộng mở phương tiện pháp môn, chỉ bày chơn tâm Phật tánh để chúng sanh tin tưởng khả năng thánh thiện của mình mà tiến tu đến Phật quả.

Phương tiện của Phật là phương tiện huyền diệu được sanh trưởng và dinh dưỡng bởi trí tuệ từ bi hỷ xả lợi tha có khả năng đưa tất cả chúng sanh đồng chứng nhất thừa Phật quả. Đức Phật nói tất cả chúng sanh đều có Phật tánh. Tất cả chúng sanh đều có khả năng thành Phật. Ta là Phật đã thành. Chúng sanh là Phật sẽ thành, nếu chúng sanh tinh tấn nỗ lực tu hành thì cũng sẽ thành Phật như ta vậy. Nhưng chúng sanh đắm chìm trong ngũ dục lạc, nên tạo nhiều tội lỗi để rồi hiện thành căn tánh cao thấp, nghiệp duyên nặng nhẹ khác nhau. Đức Phật lại phải từ đó mà lập ra có muôn ngàn phương tiện để hóa độ. Nghĩa là từ nhứt thượng thừa mà đức Phật đã phải phương tiện huyền khai làm thành ba thừa để rồi sau đó, khi căn tánh chúng sanh thuần thực ngài lại dần dần đưa lên nhứt thừa Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Hai mươi tám phẩm Kinh Pháp Hoa chan chứa tâm hạnh của Phật và Đại Bồ Tát, trải dài

những con đường phương tiện giáo hóa thên thang ngõ hầu mang chúng sanh từ phàm đến thánh, từ tam thừa Thinh Văn Duyên Giác và Bồ Tát đến quả vị nhứt thừa vô thượng Phật quả.

Nội dung kinh Pháp Hoa cho ta thấy không phương tiện độ sanh nào mà không có, không cửa pháp môn giải thoát rốt ráo nào mà không mở, không cảnh giới Phật nào mâu nhiệm thien duyên thâm mật với chúng sanh cõi ta bà này mà không ảnh hiện, không hạnh nguyện giáo hóa độ sanh nào của Phật và Bồ Tát mà không thể đạt ba la mật. Thật là một bộ kinh khế hợp cho đủ mọi trình độ căn tánh nghiệp duyên của chúng sanh. Vì thế xưa nay kinh Pháp Hoa đã được không biết bao nhà Phật học huyền bác chú thích số giải làm cho kinh Pháp Hoa rạng rỡ từ ngàn năm này đến ngàn năm khác và phổ cập nhân gian. Đến nỗi nghĩa lý của kinh Pháp Hoa quá ư vi diệu tuyệt vời, kinh bản được đời đời ẩn hành phổ biến uy thế tạo thành một tôn phái với danh xưng là Pháp Hoa Tôn hay Thiên Thai Tôn, một tôn phái có ảnh hưởng lớn ở Nhật Bản và Trung Hoa do Trí Giả Đại Sư thành lập.

Trong thời thế sự cuồng quây, đạo tâm ngày một suy vi, phong hóa niềm tin lay chuyển đến tận gốc rễ như thời này đây, để cho mọi người còn chút phước duyên đang bênh bồng trên bể đời có thuyền nương tựa, có đất phì nhiêu của bến bờ để gieo giống Bồ Đề, nên Phật Học Viện Quốc Tế nguyện in lại kinh Pháp Hoa này ngõ hầu làm thuyền bát nhã, làm ruộng phước phì nhiêu, làm hải đăng và bến đỗ cho khắp cả mọi kiếp thuyền đời trở thành những thien hữu Bồ Đề kết duyên cùng Phật đạo Chánh Đẳng Chánh Giác.

Khắp nguyện mười phương bạn lành gần xa mở rộng lòng ra phát tâm Bồ Đề thọ trì và ẩn tụng kinh Pháp Hoa này để tạo cơ hội sớm ngộ nhập tri kiến Phật, ngõ hầu thăng hoa đời sống đạo quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Phật lịch 2530, Vía Phật A Di Đà - 1986 Bính Dần

Thích Đức Niệm



### **Nghi-Thức Sám Hối Trước Khi Tụng Kinh**

(Dùng ba nghiệp thân, khẩu, ý thanh tịnh mà tụng kinh, thời phước đức vô lượng, nên trước khi tụng kinh cần phải sám-hối, sám-hối tức là làm cho 3 nghiệp thanh tịnh)

Nam-mô thập-phương tận hư-không giới nhứt thiết Chư Phật. (1 lạy)

Nam-mô thập-phương tận hư-không giới nhứt thiết Tôn Pháp. (1 lạy)

Nam-mô thập-phương tận hư-không giới nhứt-thiết Hiền Thánh Tăng (1 lạy)

(Quì, tay cầm hương cúng-dường phát nguyện)

Nguyện mây hương màu này

Khắp cùng mười phương cõi

Cúng-dường tất cả Phật.

Tôn Pháp, các Bồ-Tát,

Vô biên chúng Thanh-văn

Và cả thầy Thánh-hiền

Duyên khởi đài sáng chói

Trùm đến vô biên cõi,

Khắp xông các chúng-sanh

Đều phát lòng Bồ-đề,

Xa lìa những nghiệp vọng

Trọn nên đạo vô-thượng.

(cầm hương lạy 1 lạy)

(Đứng chắp tay xướng)

Sắc thân Như-Lai đẹp

Trong đời không ai bằng

Không sánh, chẳng nghĩ bàn

Nên nay con đánh lễ

Sắc thân Phật vô-tận

Trí-tuệ Phật cũng thế,

Tất cả Pháp thường-trụ

Cho nên con về nương,

Sức trí lớn nguyện lớn

Khấp độ chúng quần-sanh,  
Khiến bỏ thân nóng khổ  
Sanh kia nước mát vui.  
Con nay sạch ba nghiệp  
Qui-y và lễ tán  
Nguyện cùng các chúng-sanh  
Đồng sanh nước An-Lạc.

Án phạ nhựt ra vật. (7 lần)

Chí Tâm Đảnh Lễ

(Câu này thông cả 9 câu dưới, đều xướng ở đầu câu)

Thường-tịch-quang tịnh độ  
A-Di-Đà Như-Lai  
Pháp-thân màu thanh-tịnh  
Khấp pháp-giới chư Phật (1 lạy)  
Thật báo trang nghiêm độ  
A-Di-Đà Như-Lai  
Thân tướng hải vi-trần  
Khấp pháp-giới chư Phật (1 lạy)  
Phương-tiện thánh cư độ  
A-Di-Đà Như-Lai  
Thân trang-nghiêm giải-thoát  
Khấp pháp-giới chư Phật (1 lạy)  
Cõi An-Lạc phương Tây  
A-Di-Đà Như-Lai  
Thân căn giới đại-thừa

Khấp pháp-giới chư Phật (1 lạy)

Cõi An-Lạc phương Tây

A-Di-Đà Như-Lai

Thân hóa đến mười phương

Khấp pháp-giới chư Phật (1 lạy)

Cõi An-Lạc phương tây

Giáo hạnh lý ba kinh

Tốt nói bày y chánh

Khấp pháp-giới Tôn Pháp (1 lạy)

Cõi An-Lạc phương tây

Quán-thế-Âm Bồ-tát

Thân tử-kim muôn ức

Khấp pháp-giới Bồ-tát (1 lạy)

Cõi An-Lạc phương tây

Đại Thế-Chí Bồ-tát

Thân trí sáng vô-biên

Khấp pháp-giới Bồ-tát (1 lạy)

Cõi An-Lạc phương tây

Thanh-tịnh đại-hải-chúng

Thân hai nghiêm: Phước, trí

Khấp pháp-giới Thánh-chúng (1 lạy)

( Đứng chắp tay nguyện: )

' Con nay khấp vì bốn ơn ba cõi cùng chúng sanh ' Trong pháp-giới, đều nguyện

dứt trừ ba chướng(1)' nên qui mạng (2) sám-hối(3)'

(1 lạy quỳ chắp tay sám hối)

## Chí Tâm Sám Hồi:

Đệ tử... và chúng sanh trong pháp giới, từ đời vô thủy nhứt đến ngày nay, bị vô minh che đậy nên điên đảo mê-lâm, lại do sáu căn ba nghiệp (4) quen theo pháp chẳng lành, rộng phạm mười điều dữ cùng năm tội vô-gián (5) và tất cả các tội khác, nhiều vô-lượng vô-biên nói không kể hết. Mười phương các đức Phật thường ở trong đời, tiếng pháp không dứt, hương màu đầy lấp, pháp vị ngập tràn, phóng ánh sáng sạch trong chiếu soi tất cả Lý mẫu thường trụ đầy đầy hư-không.

Con từ vô-thỉ đến nay, sáu căn che mù, ba nghiệp tối tăm, chẳng thấy, chẳng nghe, chẳng hay chẳng biết, vì nhân duyên đó trôi mãi trong vòng sanh tử, trải qua các đường dữ (6) trăm nghìn muôn kiếp trọn không lúc nào ra khỏi. - Kinh rằng: 'Đức Tỳ-Lô-Giá-Na thân khắp cả chỗ, chỗ của Phật ở gọi là Thường-Tịch-Quang, cho nên phải biết cả thảy các pháp đều là Phật-pháp, mà con không rõ lại theo giòng vô-minh, vì thế trong trí Bồ-đề mà thấy không thanh-tịnh, trong cảnh giải thoát mà sanh ràng buộc. Nay mới tỏ ngộ, nay mới chừa bỏ ăn năn, phụng đối trước các đức Phật và A-Di-Đà Thế-Tôn mà pháp lờ (7) sám hối làm cho đệ tử và pháp-giới chúng-sanh, tất cả tội nặng do ba nghiệp sáu căn, gây tạo từ vô thủy, hoặc hiện tại cùng vị-lai, chính mình tự gây tạo hoặc biểu người, hay là thấy nghe người gây tạo mà vui theo, hoặc nhớ hoặc chẳng nhớ, hoặc biết hoặc chẳng biết, hoặc nghi hoặc chẳng nghi, hoặc che giấu hoặc chẳng che giấu, thảy đều được rõ ráo thanh tịnh.

Đệ-tử sám-hối rồi, sáu căn cùng ba nghiệp trong sạch, không lỗi lầm, căn lành tu tập cũng trọn thanh-tịnh, thảy đều hồi hướng dùng trang-nghiêm Tịnh-Độ khắp với chúng-sinh, đồng sanh về nước An-Durong.

Nguyện đức A-Di-Đà Phật thường đến hộ trì, làm cho căn-lành của đệ tử hiện-tiền tăng-tấn, chẳng mất nhân duyên Tịnh-độ, đến giờ lâm chung, thân an niệm chánh, xem nghe đều rõ ràng, tận mắt thấy đức A-Di-Đà cùng các Thánh-chúng, tay cầm đài hoa tiếp dẫn đệ tử, trong khoảng sát-na sanh ra trước Phật, đủ đạo-hạnh Bồ-tát, rộng độ khắp chúng-sanh đồng thành Phật-đạo.

Đệ-tử sám-hối phát nguyện rồi qui mạng đánh lễ: Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới, đại-tử đại-bi, A-Di-Đà Như-Lai, biến pháp-giới Tam-Bảo (1 lạy)

( lạy xong tiếp Nghi Thức tụng kinh )

## Thích Nghĩa Sám Pháp

(1) Phiền não, nghiệp nhân, quả báo ba món đều hay làm chướng ngại đường giải thoát nên gọi: 'Ba món

chướng.'



(2) Đem thân mạng về nường, giao phó cho Phật, Pháp, Tăng chính là nghĩa của hai chữ 'Nam-mô'.

(3) Nói đủ là Sám-ma hối quá. 'Sám ma' là tiếng Phạn, nghĩa là 'hối quá', tức là ăn năn tội trước, ngừa giữ lỗi sau.

(4) Nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý: sáu căn, và ba nghiệp: thân, khẩu, ý.

(5) Giết cha, giết mẹ, giết thánh nhơn, ác tâm làm thân Phật ra máu, phá hòa hiệp Tăng, gọi là năm tội

Nghịch, nếu phạm sẽ bị đọa vào ngục Vô-gián nên gọi là tội Vô-gián - Ngục Vô-gián là chỗ thọ khổ không có lúc nào ngừng ngớt.

(6) A-tu-la, Súc-sanh, Ngạ quỷ, Địa ngục, các đường đó vui ít khổ nhiều, do nghiệp dữ cảm ra.

(7) Bày lộ tội lỗi ra trước Chúng-Nhơn không chút giấu che thời gọi là phát lồ, trái với phú tàng (che giấu). Có phát lồ thời tội mới tiêu, như bệnh cảm mà đặng phát hãn (ra mồ hôi).

## Nghi Thức Trì Tụng

### Bài Tán Lư Hương

Lò hương vừa nhen nhúm

Pháp-giới đã được xông

Các Phật trong hải hội đều xa hay

Theo chỗ kết mây lành

Lòng thành mới ân cần

Các Phật hiện toàn thân.

Nam-mô Hương-Vân-Cái Bồ-tát Ma-ha-tát (3lần)

### Chân Ngôn Tịnh Pháp Giới

Án lam ( 7 lần )

( Trì chú này thì thân tâm, cảnh vật đều thanh tịnh )

### Chân Ngôn Tịnh Khẩu Nghiệp

Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha. (7 lần)

( Trì chú này thì hơi miệng trong sạch )

Án ta phạ, bà phạ thuật đà ta phạ, đát mạ ta phạ bà phạt thuật độ hám (3 lần)

(Trì chú này thì hoa hương cùng tiếng tụng niệm sẽ khắp cúng-dường cả mười phương)

### **Văn Phát Nguyện**

Nam-mô Thập-phương Thường-trụ Tam-bảo (3 lần)

Cúi lạy đấng Tam-giới Tôn,

Qui mạng cùng mười phương Phật

Tôi nay phát nguyện rộng

Thọ-trì kinh Pháp-Hoa

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam đồ ( súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục )

Nếu có kẻ thấy nghe

Đều phát lòng Bồ-đề

Hết một báo-thân này

Sanh qua cõi Cực-Lạc.

Nam-mô Bổn-sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật (3 lần)

### **Bài Khai Kinh**

Pháp vi-diệu rất sâu vô-lượng

Trần nghìn muôn ức khó gặp

Tôi nay nghe thấy được thọ trì

Nguyện hiểu nghĩa chơn thật của Như-Lai.

## Bài Khen Ngợi Kinh

Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn

Rộng chứa đựng vô-biên nghĩa mầu

Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần

Trong miệng chất đề-hồ nhỏ mát

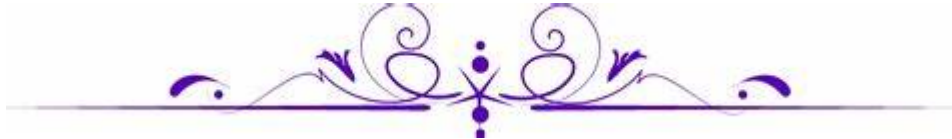
Bên răng ngọc trắng tuôn xá-lợi

Trên lưỡi sen hồng phóng hào quang

Dầu cho tạo tội hơn núi cả

Chẳng nhọc Diệu-Pháp vài ba hàng.

Nam-mô Pháp-Hoa Hội-Thượng Phật Bồ-tát. ( 3 lần )



## Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Đời Diêu Tần Ngài Tam Tạng Pháp Sư Cưu Ma La Thập dịch từ tiếng Phạn sang  
Hoa văn,

Hòa Thượng Thích Trí Tịnh Dịch từ Hán văn sang tiếng Việt



## Quyển thứ Nhất

## [1. Tự phẩm](#)

## [2. Phương Tiệm Phẩm](#)

# Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

## Phẩm 'Tựa' Thứ Nhất

1.- Tôi nghe như thế này: Một thuở nọ đức Phật (2) ở trong núi Kỳ-Xà Quật, nơi thành vương xá cùng chúng đại Tỳ-kheo một muôn hai nghìn người câu-hội. Các vị đó đều là bậc A-La-Hán, các lậu (3) đã hết, không còn phiền não, việc lợi mình đã xong (4) dứt sự ràng rịt trong các cõi (5) tâm được tự tại. Tên của các vị đó là: A-Nhã Kiều-Trần-Như, Ma-Ha-Ca-Diếp, Ưu-Lâu-Tần-Loa Ca-Diếp, Đà-Gia Ca-Diếp, Na-Đề Ca-Diếp, Xá-Lợi-Phất, Đại Mục-Kiền-Liên, Ma-Ha Ca-Chiên-Diên, A-Nâu-Lâu-Đà, Kiếp-Tân-Na, Kiều-Phạm, Ba-Đề, Ly-Bà-Đa Tất-Lăng-Già-Bà-Ta-Bạc-Câu-La, Ma-Ha-Câu-Hy-La, Nan-Đà Tôn-Đà-La Nan-Đà, Phú-Lâu-Na Di-Đa-La-Ni-Tử, Tu-Bồ-Đề, A-Nan, La-Hầu-La v.v.. đó là những vị đại A-La-Hán hàng tri-thức của chúng.

Lại có bậc hữu-học và vô-học (6) hai nghìn người.

Bà Tỳ-khiêu-ni Ma-ha Ba-Xà-Ba-Đề cùng với quyến thuộc sáu nghìn người câu-hội. Mẹ của La-Hầu-La là bà Tỳ-khiêu-ni Gia-Du-Đà-La cùng với quyến thuộc câu-hội.

2.- Bậc đại Bồ-tát tám muôn người đều không thối chuyển ở nơi đạo vô thượng chính-đẳng chính-giác (7), đều chứng được pháp đà-la-ni (8) nhạo-thuyết biện tài (9) chuyển nói pháp luân bất thối chuyển, từng cúng-dường vô lượng trăm nghìn chư Phật, ở các nơi đức Phật trồng các cội công-đức.

Thường được các Phật ngợi khen, dùng đức từ để tu thân, khéo chứng trí-tuệ của Phật thông đạt đại-trí đến nơi bờ kia (10), danh đồn khắp vô-lượng thế-giới có thể độ vô số trăm nghìn chúng-sanh.

Tên của các vị đó là: Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát. Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đắc-Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Thường-Tinh-Tấn Bồ-tát, Bất-Hữu Túc Bồ-tát, Bửu-Chường Bồ-tát, Dược-Vương Bồ-tát, Đồng-thí Bồ-tát. Bửu-Nguyệt Bồ-tát, Nguyệt-Quang Bồ-tát, Mãn-Nguyệt Bồ-tát, Đại-Lực Bồ-tát, Vô-Lượng-Lực Bồ-tát, Việt-Tam-Giới Bồ-tát, Bạt-Đà Bà-La Bồ-tát, Di-Lặc Bồ-tát, Bửu-Tích Bồ-tát, Đạo-Sư Bồ-tát v.v... các vị đại Bồ-tát như thế tám muôn người câu hội.

3.- Lúc bấy giờ, Thích-Đề Hoàn-Nhơn (11) cùng quyến thuộc hai muôn vị thiên-tử câu hội.

Lại có Minh-Nguyệt thiên tử, Phổ-Hương thiên tử, Bửu-Quang thiên-tử, bốn vị đại Thiên-

Vương cùng với quyến-thuộc một muôn thiên-tử câu hội.

Tự-tại Thiên-tử, đại tự-tại Thiên-tử cùng với quyến thuộc ba vạn Thiên-tử câu hội.

Chủ cõi Ta-Bà: Phạm-Thiên-Vương, Thi-Khí-Đại-Phạm, Quang-Minh Đại-Phạm v.v...cùng với quyến thuộc một muôn hai nghìn vị thiên-tử câu hội.

Có tám vị Long-Vương: Nan-Đà Long-Vương, Bạt-Nan-Đà Long-Vương, Sa-Dà-La Long-Vương, Hòa-Tu-Cát Long-Vương, Đúc-Xoa-Ca Long-Vương, A Na-Bà-Đạt-Đa Long-Vương, Ma-Na-Tư Long-Vương, Ưu-Bát-La Long-Vương v.v... đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến thuộc câu hội.

Có bốn vị Khẩn-Na-La vương, Pháp-Khẩn-Na-La vương, Diệu-Pháp Khẩn-Na-La vương, Đại-Pháp Khẩn-Na-La vương, Trì-Pháp Khẩn-Na-La vương đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc câu hội.

Có bốn vị Càn-Thát-Bà vương. Nhạc-âm Càn-Thát-Bà vương, Mỹ Càn-Thát-Bà vương, Mỹ-âm Càn-Thát-Bà vương, đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc câu hội.

Có bốn vị A-tu-la vương: Bà-Trĩ A-tu-la vương, Đà-La-Khiên-Đà A-tu-la vương, Tỳ-Ma-Chất-Đa-La A-tu-la vương, La-Hầu A-tu-la vương, đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc câu hội.

Có bốn vị Ca-lâu-la vương: Đại-Uy-Đức Ca-lâu-la vương, Đại-Thân Ca-lâu-la vương, Đại-Mãn Ca-lâu-la vương, Như-Ý Ca-lâu-la vương, đều cùng bao nhiêu quyến thuộc câu hội.

Vua A-Xà-Thế, con bà Vi-Đề-Hi, cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến thuộc câu hội.

Cả chúng đều lễ chân Phật, lui ngồi một phía.

4.- Lúc bấy giờ, đức Thế-Tôn, hàng tứ-chúng vây quanh cúng-dâng cung kính ngời-khen tôn trọng, vì các vị Bồ-tát mà nói kinh đại-thừa tên là: 'Vô-Lượng-Nghĩa Giáo Bồ-tát Pháp Phật sở hộ-niệm'.

Nói kinh này xong, đức Phật ngồi xếp bằng nhập vào chính-định 'Vô-lượng nghĩa xứ', thân và tâm của Phật đều không lay động.

Khi đó trời mưa hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha Mạn-đà-la, hoa Mạn-thù-sa, hoa Ma-ha Mạn-thù-sa, để rải trên đức Phật cùng hàng đại chúng; khắp cõi Phật sáu diệu vang động (12).

Lúc bấy giờ, trong chúng hội, các hàng: Tỳ-khiêu, Tỳ-khiêu-ni, cận-sự-nam, cận-sự-nữ, Trời, Rồng, Dạ-Xoa, Càn-thát-bà (13), A-tu-la (14), Ca-lâu-la (15), Khẩn-na-la (16), Ma-hầu-la-dà (17), nhơn, phi-nhơn và các vị tiểu-vương cùng Chuyển-luân thánh vương, các đại-chúng ấy đều được thấy việc chưa từng có, vui mừng chấp tay một lòng nhìn Phật.

5.- Bấy giờ, đức Phật từ nơi tướng lông trắng giữa chận mày phóng ra luồng hào-quang chiếu khắp cả một muôn tám nghìn cõi ở phương Đông, dưới thời chiếu đến địa-ngục A-

Tỳ, trên suốt bầu trời Sắc-Cứu-Cánh. Chúng ở cõi này đều thấy cả sáu loài chúng-sanh (18), ở các cõi kia.

Lại thấy các đức Phật hiện-tại nơi các cõi kia và nghe kinh pháp của các đức Phật ấy nói. Cùng thấy nơi các cõi kia, các hàng Tỷ-khiêu, Tỷ-khiêu-ni, cận-sự-nam, cận-sự-nữ, những người tu hành đặc đạo.

Lại thấy các vị đại Bồ-tát dùng các món nhơn-duyên, các lòng tín giải, các loại tướng mạo mà tu hành đạo Bồ-tát. Lại thấy các đức Phật nhập Niết-bàn, lại thấy sau khi các đức Phật nhập Niết-bàn, đem xá-lợi của Phật mà dựng tháp bằng bảy báu.

6.- Khi ấy, ngài Di-Lặc Bồ-tát nghĩ rằng: 'Hôm nay đức Thế-Tôn hiện thần biến tướng, vì nhơn duyên gì mà có điềm lành này'.

Nay đức Phật đương nhập chính-định, việc biến hiện hi hữu không thể nghĩ bàn này nên hỏi ai, ai đáp được?'

Ngài lại nghĩ: 'Ông Pháp-Vương-tử (19) Văn-Thù Sư-Lợi này đã từng gần gũi cúng dàng vô-lượng các đức Phật đời quá khứ chắc đã thấy tướng hi-hữu này, ta nay nên hỏi ông'.

Lúc đó, hàng Tỷ-khiêu, Tỷ-khiêu-ni, Cận-sự-nam, Cận-sự-nữ (20) và các trời, rồng, quỷ, thần v.v.. đều nghĩ rằng: 'Tướng thần-thông sáng chói của đức Phật hiện đây, nay nên hỏi ai?'

7.- Bấy giờ, ngài Di-Lặc Bồ-tát muốn giải quyết chỗ nghi của mình, ngài lại xét tâm niệm của bốn-chúng: Tỷ-khiêu, Tỷ-khiêu-ni, Cận-sự-nam, Cận-sự-nữ và của cả chúng hội trời rồng quỷ thần v.v.. mà hỏi Văn-Thù Sư-Lợi rằng: 'Vì nhơn duyên gì mà có tướng lành thần thông này, Phật phóng ánh sáng lớn soi khắp một muôn tám nghìn cõi ở phương Đông, đều thấy cõi nước trang-nghiêm của các đức Phật?'

Khi đó, ngài Di-Lặc muốn nói lại nghĩa trên, dùng kệ hỏi rằng:

8.- Ngài Văn-Thù Sư-Lợi!

Đức Đạo-Sư có chi

Lông trắng giữa chận mày

Phóng ánh-sáng khắp soi?

Trời mưa hoa Mạn-đà

Cùng hoa Mạn-thù-Sa,

Gió thơm mùi chiên-đàn

Vui đẹp lòng đại chúng  
Vì nhơn duyên như vậy  
Cõi đất đều nghiêm tịnh  
Mà trong thế giới này  
Sáu điệu vang động lên  
Bấy giờ bốn bộ chúng  
Thảy đều rất vui mừng  
Thân cùng ý thơ thới  
Được việc chưa từng có.

9.- Ánh sáng giữa chận mây  
Soi suốt thẳng phương Đông  
Một muôn tám nghìn cõi  
Đều ánh như sắc vàng.  
Từ địa ngục A-Tỳ  
Trên đến trời hữu đánh  
Trong các thế giới đó  
Cả sáu đạo chúng sanh  
Sống chết của kia đến  
Nghiệp duyên lành cùng dữ  
Thụ báo có tốt xấu  
Tại đây đều thấy rõ.

10.- Lại thấy các đức Phật  
Đấng Thánh-Chúa Sư-Tử  
Diễn nói các kinh điển

Nhiệm màu bực thứ nhất.

Tiếng của ngài thanh-tịnh

Giọng nói ra êm dịu

Dạy bảo các Bồ-tát

Vô-số ức muôn người

Tiếng phạm-âm thâm diệu

Khiến người đều ưa nghe.

Các Phật ở cõi mình

Mà giảng nói chính pháp

Dùng nhiều món nhơn-duyen

Cùng vô-lượng tỉ-dụ

Để soi rõ Phật Pháp

Mà khai ngộ chúng sanh.

Nếu có người bị khổ

Nhàm lìa già, bệnh, chết,

Phật vì nói Niết-Bàn

Để dứt các ngăn khổ

Nếu là người có phước

Đã từng cúng-dàng Phật

Chí cầu pháp thù-thắng

Vì nói hạnh Duyên-Giác

Nếu lại có Phật-tử

Tu-tập các công hạnh

Để cầu tuệ vô thượng

Phật vì nói tịnh-đạo.



11.- Ngài Văn-Thù Sư-Lợi!

Tôi ở tại nơi đây

Thấy nghe dường ấy đó

Và nghìn ức việc khác

Thấy rất nhiều như thế

Nay sẽ lược nói ra:

12.- Tôi thấy ở cõi kia

Có hằng-sa Bồ-tát

Dùng các món nhơn-duyên

Mà cầu chứng Phật đạo.

Hoặc có vị bồ-thí

Vàng, bạc, ngọc, san-hô,

Chơn châu, ngọc như-ý,

Ngọc xa-cừ mã-nã,

Kim-cương các trân-bửu

Cùng tôi tớ, xe cộ

Kiều, cán chưng châu báu

Vui-vẻ đem bồ-thí

Hồi-hướng về Phật-đạo

Nguyện được chứng thừa ấy

Bực nhất của ba cõi

Các Phật hằng khen ngợi.

Hoặc có vị Bồ-tát

Xe tứ-mã xe báu

Bao lơn che tàn đẹp  
Trau-tria dùng bổ-thí.  
Lại thấy có Bồ-tát  
Bổ-thí cả vợ con  
Thân thịt cùng tay chân  
Để cầu vô-thượng đạo.  
Lại thấy có Bồ-tát  
Đầu, mắt và thân thể  
Đều ưa vui thí cho  
Để cầu trí-tuệ Phật

### 13.- Ngài Văn-Thù Sư-Lợi!

Ta thấy các quốc-vương  
Qua đến chỗ của Phật  
Thưa hỏi đạo vô-thượng  
Bèn bỏ nước vui vẻ  
Cung-điện cả thần-thiếp  
Cạo sạch râu lẫn tóc  
Mà mặc y Pháp phục.  
Hoặc lại thấy Bồ-tát  
Mà hiện làm Tỷ-khiêu  
Một mình ở vắng vẻ  
Ưa vui tụng kinh điển  
Cũng thấy có Bồ-tát  
Dũng mãnh và tinh tấn

Vào ở nơi thâm sơn  
Suy xét mỗi Phật-đạo  
Và thấy bậc ly-dục  
Thường ở chỗ không nhàn  
Sâu tu các thuyền-định  
Được nắm món thần thông  
Và thấy vị Bồ-tát  
Chắp tay trụ thuyền-định  
Dùng nghìn muôn bài kệ  
Khen ngợi các Pháp-Vương  
Lại thấy có Bồ-tát  
Trí sâu chí bền chắc  
Hay hỏi các đức Phật  
Nghe rồi đều thụ trì.  
Lại thấy hàng Phật-tử  
Định-tuệ trọn đầy đủ  
Dùng vô-lượng tỉ-dụ  
Vì chúng mà giảng pháp  
Vui ưa nói các pháp  
Dạy bảo các Bồ-tát  
Phá dẹp chúng binh ma  
Mà đánh rền trống pháp  
Cùng thấy vị Bồ-tát  
Vắng bật yên lặng ngồi  
Trời, rồng đều cung-kính

Chẳng lấy đó làm mừng,  
Và thấy có Bồ-tát  
Ở rừng phóng hào-quang  
Cứu khổ chốn Địa-ngục  
Khiến đều vào Phật-đạo.  
Lại thấy hàng Phật-tử  
Chưa từng có ngủ nghỉ  
Kinh-hành ở trong rừng  
Siêng năng cầu Phật-đạo  
Cũng thấy đủ giới-đức  
Uy-nghi không thiếu sót  
Lòng sạch như bửu-châu  
Để cầu chứng Phật-Đạo.  
Và thấy hàng Phật-tử  
Trụ vào sức nhẫn nhục  
Bị kẻ Tăng-thượng-mạn  
Mắng rửa cùng đánh đập  
Thảy đều hay nhẫn được  
Để cầu chứng Phật-đạo  
Lại thấy có Bồ-tát  
Xa rời sự chơi cưỡi  
Và quyến-thuộc ngu si  
Ưa gần-gũi người trí  
Chuyên tâm trừ loạn động  
Nhiếp niệm ở núi rừng

Trải ức nghìn muôn năm

Để cầu được Phật-đạo.

14.- Lại thấy vị Bồ-tát

Đồ ăn uống ngọt ngon

Cùng trăm món thuốc thang

Đem cúng Phật và Tăng,

Áo tốt đồ thượng-phục

Giá đáng đến nghìn muôn

Hoặc là vô-giá y

Dùng nghìn muôn ức thứ

Nhà báu bằng Chiên-đàn

Các giường nằm tốt đẹp

Để cúng Phật cùng Tăng

Rừng vườn rất thanh-tịnh

Bông trái đều sum-sê

Suối chảy cùng ao tắm

Cúng cho Phật và Tăng,

Cúng thí như thế đó

Các đồ cúng tốt đẹp

Vui vẻ không hề nhàm

Để cầu đạo vô-thượng.

15.- Lại có vị Bồ-tát

Giảng nói pháp tịch-diệt

Dùng các lời dạy dỗ

Dạy vô-số chúng-sanh

Hoặc thấy vị Bồ-tát  
Quán sát các pháp tịnh  
Đều không có hai tướng  
Cũng như khoảng hư không  
Lại thấy hàng Phật-tử  
Tâm không chỗ mê đắm  
Dùng món diệu-tuệ này  
Mà cầu đạo vô-thượng.

16.- Ngài Văn-Thù Sư-Lợi!

Lại có vị Bồ-tát  
Sau khi Phật diệt-độ  
Cúng dàng Xá-Lợi-Phật.  
Lại thấy hàng Phật-tử  
Xây dựng các tháp miếu  
Nhiều vô-số hằng-sa  
Nghiêm sức khắp cõi nước.  
Bửu tháp rất cao đẹp  
Đều năm nghìn do-tuần.  
Bề ngang rộng xứng nhau  
Đều hai nghìn do-tuần.  
Trong mỗi mỗi tháp miếu  
Đều có nghìn tràng phan  
Màn châu xen thả xuống  
Tiếng linh báu hòa reo  
Các vị Trời, rồng, thần,

Người cùng với phi-nhơn  
Hương, hoa, cùng kỹ-nhạc  
Thường đem đến cúng-dàng  
Ngài Văn-Thù Sư-Lợi!  
Các hàng Phật-tử kia  
Vì cúng-dàng xá-lợi  
Nên trang-sức tháp miếu,  
Cõi quốc-giới tự-nhiên  
Thù đặc rất tốt-đẹp  
Như cây Thiên-thụ-vương  
Hoa kia đang xòe nở

#### 17.- Phật phóng một luồng sáng

Ta cùng cả chúng-hội  
Thấy nơi cõi nước này  
Các thứ rất tốt đẹp  
Thần-lực của chư Phật  
Trí-tuệ đều hi-hữu  
Phóng một luồng tịnh-quang  
Soi khắp vô-lượng cõi  
Chúng ta thấy việc này  
Được điều chưa từng có.

#### 18.- Xin Phật-tử Văn-Thù

Giải-quyết lòng chúng nghi  
Bốn chúng đều mong ngóng  
Nhìn ngài và nhìn ta

Đức Thế-Tôn có chi  
Phóng ánh quang-minh này?  
Phật-tử phải thời đáp  
Quyết nghị cho chúng mừng  
Có những lợi ích gì  
Đức Phật phóng quang này?  
Khi Phật ngồi đạo-tràng  
Chúng được pháp thâm-diệu  
Vì muốn nói Pháp đó  
Hay là sẽ thọ-ký?  
Hiện bày các cõi Phật  
Các báu sạch trang-nghiêm  
Cùng thấy các đức Phật  
Đây không phải cố nhỏ  
Ngài Văn-Thù nên biết  
Bốn-chúng và Long, Thần  
Nhìn xem xét ngài đó  
Mong sẽ nói những gì?

19.- Lúc bấy giờ, ngài Văn-Thù Sư-Lợi nói với ngài Di-Lặc Đại Bồ-tát cùng các vị Đại-Sĩ: 'Các Thiện-nam-tử! Như chỗ ta xét nghĩ thời nay đức Thế-Tôn muốn nói Pháp lớn, mưa pháp-vũ lớn, thổi pháp-loa lớn, đánh pháp-cổ lớn và diễn pháp-nghĩa lớn.

Các thiện-nam-tử! Ta từng ở nơi các đức Phật đời quá-khứ thấy diễm lành này, Phật kia phóng hào-quang đó rồi liền nói pháp lớn. Cho nên chắc biết rằng hôm nay đức Phật hiện hào-quang đó rồi liền nói pháp lớn. Cho nên chắc biết rằng hôm nay đức Phật hiện hào-quang cũng lại như vậy. Phật vì muốn cho chúng-sanh đều được nghe biết pháp mầu mà tất cả trong đời khó tin theo, cho nên hiện diễm lành này.

20.- Các thiện-nam-tử! Như vô-lượng vô-biên a-tăng-kỳ (21) kiếp về trước. Bấy giờ có đức Phật hiệu Nhật-Nguyệt Đăng-Minh Như-Lai, Ứng-Cúng, Chính-Biến-Tri, Minh-Hạnh-Túc, Thiện-Thệ, Thế-Gian-Giải, Vô-Thượng-Sĩ, Điều-Ngự Trượng-Phu, Thiên-Nhơn-Sư, Phật



Thế-Tôn, diễn nói chính pháp. Ban đầu, giữa, rốt sau ba chặng đều lành, nghĩa lý rất sâu xa, lời lẽ khéo mầu, thuần một không tạp, đầy đủ cả tướng phạm-hạnh thanh bạch.

Phật, vì người cầu đạo Thanh-Văn, nói pháp tứ-đế (22) thoát khỏi sanh, già, bệnh, chết, cứu cánh Niết-bàn. Vì hạng cầu quả Duyên-Giác, nói pháp mười hai nhơn duyên (23), Vì hàng Bồ-tát nói sáu pháp Ba-la-mật (24) làm cho chúng được quả Vô-thượng chính-đẳng chính-giác thành bậc nhất-thiết chủng-trí.(25)

Kể lại có đức Phật cũng hiệu Nhật-Nguyệt-Đăng-Minh, lại có đức Phật cũng hiệu Nhật-Nguyệt-Đăng-Minh. Như thế đến hai muôn đức Phật đều đồng một tên, hiệu Nhật-Nguyệt-Đăng-Minh, lại cùng đồng cùng một họ, họ Phả-La-Đọa.

Di-Lặc nên biết! Đức Phật trước, đức Phật sau đều đồng một tên, hiệu Nhật-Nguyệt-Đăng-Minh, đầy đủ mười hiệu, những pháp được nói ra, đầu, giữa, sau đều lành.

Đức Phật rốt sau cả, lúc chưa xuất-gia có tám vị vương tử: Người thứ nhất tên Hữu-Ý, thứ hai tên Thiện-Ý, thứ ba tên Vô-Lượng-Ý, thứ tư tên Bửu-Ý, thứ năm tên Tăng-Ý, thứ sáu tên Trừ-Nghi-Ý, thứ bảy Hường-Ý, thứ tám tên Pháp-Ý.

Tám vị vương tử đó có uy đức tự tại đều lãnh trị bốn châu thiên hạ (26) . Nghe vua cha xuất gia chúng đạo Vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác đều bỏ ngôi vua cũng xuất-gia theo, phát tâm đại thừa, thường tu hạnh thanh-tịnh, đều làm bậc pháp sư, thuở trước đã từng ở chỗ nghìn muôn đức Phật vun trồng các cội lành.

21.- Đức Phật Nhật-Nguyệt-Đăng-Minh lúc đó nói kinh đại thừa tên 'Vô-Lượng-Nghĩa-Xứ Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ-Niệm'. Nói kinh đó rồi Phật liền ở trong đại-chúng ngồi xếp bằng nhập vào cảnh giới chánh-định 'Vô-Lượng nghĩa-xứ', thân và tâm chẳng động.

22.- Khi ấy trời mưa hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha Mạn-đà-la, hoa Mạn-thù-sa cùng hoa Ma-ha Mạn-thù-sa để rải trên đức Phật và hàng đại-chúng. Khắp cõi nước Phật sáu điệu vang động.

Lúc đó trong hội, hàng Tỷ-khiêu, Tỷ-khiêu-ni, Cận-sự nam, Cận-sự nữ, trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, nhơn, phi-nhơn cùng các vị tiểu vương, các vị Chuyển-luân thánh-vương v.v... các đại-chúng đó được điều chưa từng có, mừng rỡ chấp tay một lòng nhìn Phật.

23.- Bấy giờ, đức Như-Lai từ tướng lông trắng chặn giữa chân mày phóng ra luồng ánh-sáng soi khắp cùng cả một muôn tám nghìn cõi nước ở phương đông, như nay đương thấy ở cõi Phật đây.

Di-Lặc nên biết! Khi đó trong hội, có hai mươi ức Bồ-tát ưa muốn nghe pháp, các vị Bồ-tát ấy thấy ánh-sáng chiếu khắp các cõi Phật được điều chưa từng có, đều muốn biết vì duyên có gì mà phóng ánh-sáng này.

Khi ấy, có vị Bồ-tát hiệu Diệu-Quang có tám trăm người đệ-tử.

24.- Bấy giờ, đức Phật Nhật-Nguyệt-Đăng-Minh từ trong chính-định mà dậy, vì Diệu-Quang Bồ-tát nói kinh đại-thừa tên 'Diệu-Pháp-Liên-Hoa Giáo-Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ-Niệm', trải qua sáu mươi tiểu kiếp chẳng rời chỗ ngồi.

25.- Lúc ấy trong hội, người nghe pháp cũng ngồi một chỗ đến sáu mươi tiểu kiếp thân tâm đều không lay động, nghe đức Phật nói pháp cho là như trong khoảng bữa ăn. Bấy giờ trong chúng không có một người nào hoặc là thân hoặc là tâm mà sanh lười mỏi.

26.- Đức Phật Nhật-Nguyệt-Đăng-Minh trong sáu mươi tiểu kiếp nói kinh đó rồi, liền ở trong chúng ma, phạm sa-môn, bà-la-môn, và trời, người, a-tu-la mà tuyên rằng: 'Hôm nay vào nửa đêm, Như-Lai sẽ nhập Vô-dư Niết-bàn'.

Khi đó có vị Bồ-tát, tên Đức-Tạng đức Phật Nhật-Nguyệt Đăng-Minh liền thọ-ký (12) cho, bảo các Tỷ-khiêu rằng 'Ông Đức-Tạng Bồ-tát này kể đây sẽ thành Phật hiệu là Tịnh-Thân Như-Lai Ứng-cúng, Chính-đẳng Chính-giác'.

Đức Phật thọ-ký xong, vào nửa đêm bèn nhập Vô-dư Niết-bàn.

27.- Sau khi đức Phật diệt-độ, Diệu-Quang Bồ-tát trì kinh 'Diệu-Pháp Liên-Hoa' trải tám mươi tiểu kiếp vì người mà diễn nói.

28.- Tám người con của Phật Nhật-Nguyệt-Đăng-Minh đều học với ngài Diệu-Quang, ngài Diệu-Quang dạy bảo cho đều vững bền ở nơi đạo Vô-thượng Chính-dẳng Chính-giác. Các vị Vương-tử đó cúng-dàng vô-lượng trăm nghìn muôn ức đức Phật đều thành Phật-đạo. Vị thành Phật rốt ráo sau hết, hiệu là Nhiên-Đăng.

29.- Trong hàng tám trăm người đệ-tử có một người tên: Cầu-Danh, người này tham ưa danh lợi, dầu cũng đọc tụng các kinh mà chẳng thuộc rành, phần nhiều quên mất, nên gọi là Cầu-Danh. Người này cũng do có trồng các nhân-duyên căn lành nên được gặp vô-lượng trăm nghìn muôn ức đức Phật mà cúng-dàng cung-kính tôn trọng khen ngợi.

30.- Di-Lặc nên biết! Lúc đó Diệu-Quang Bồ-tát đâu phải người nào lạ, chính là ta đây. Còn Cầu-Danh Bồ-tát là ngài đấy.

Nay thấy đời lành này, cùng với xưa không khác, cho nên ta xét nghĩ hôm nay đức Phật Như-Lai sẽ nói kinh đại-thừa tên: 'Diệu-Pháp Liên-Hoa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ-Niệm'.

Bấy giờ, ngài Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát ở trong đại-chúng, muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

31.- Ta nhớ thuở quá-khứ

Vô-lượng vô-số kiếp

Có Phật Nhon Trung-tôn

Hiệu Nhật-Nguyệt Đăng-Minh

Đức Thế-Tôn nói pháp

Độ vô-lượng chúng-sanh

Vô số ức Bồ-tát

Khiến vào trí-tuệ Phật.

32.- Khi Phật chưa xuất-gia

Có sanh tám vương-tử

Thấy Đại-Thánh xuất-gia

Cũng theo tu phạm-hạnh

33.- Phật nói kinh Đại-Thừa

Tên là 'Vô-Lượng-Nghĩa'

Ở trong hàng đại-chúng

Mà vì rộng tỏ bày.

Phật nói kinh ấy rồi

Liền ở trong pháp-tòa

Xếp bằng nhập chính-định

Tên 'Vô-Lượng-Nghĩa-Xứ'

Trời rưới hoa Mạn-đà

Trống trời tự-nhiên vang

Các Trời, rồng, quỷ, thần

Cúng-dàng đấng Như-Tôn,

Tất cả các cõi Phật

Tức thời vang động lớn,

34.- Phật phóng sáng giữa mây

Hiện các việc hi-hữu

Ánh-sáng chiếu phương-đông

Muôn tám nghìn cõi Phật

Bày sanh-tử nghiệp báo

Của tất cả chúng-sanh

Lại thấy các cõi Phật

Dùng các báu trang-nghiêm

Màu lưu-ly pha-lê

Đây bởi Phật-quang soi.

35.- Lại thấy những Trời, người

Rỗng, thần, chúng Dạ-Xoa

Càn-thát, Khẩn-na-la

Đều cúng-dàng Phật mình

36.- Lại thấy các Như-Lai

Tự-nhiên thành Phật-đạo,

Màu thân như núi vàng

Đoan nghiêm rất đẹp màu

Như trong lưu-ly sạch

Hiện ra tượng chơn kim

Thế-Tôn trong đại-chúng

Dạy nói nghĩa thâm diệu.

37.- Mỗi mỗi các cõi Phật

Chúng Thanh-Văn vô-số,

Nhơn Phật-quang soi sáng

Đều thấy đại-chúng kia.

Hoặc có các Tỷ-khiêu  
Ở tại trong núi rừng  
Tinh-tấn giữ tịnh-giới  
Dường như gìn châu sáng

38.- Lại thấy các Bồ-tát  
Bồ-thí nhĩn-nhục thảy  
Số đông như hằng-sa (28)  
Đây bởi sáng Phật soi.  
Lại thấy hàng Bồ-tát  
Sâu vào các thuyền-định  
Thân tâm lặng chẳng động  
Để cầu đạo vô-thượng.

Lại thấy các Bồ-tát  
Rõ tướng pháp tịch-diệt  
Đều ở tại nước mình  
Nói pháp cầu Phật-đạo.

39.- Bấy giờ bốn bộ chúng  
Thấy Phật Nhật-Nguyệt-Đăng  
Hiện sức thần-thông lớn  
Tâm kia đều vui mừng  
Mỗi người tự hỏi nhau  
Việc này nhơn-duyên gì?

40.- Đấng của Trời người thờ  
Vừa từ chính-định dậy

Khen Diệu-Quang Bồ-tát

Ông là mắt của đời

Mọi người đều tin về

Hay vững giữ tạng pháp

Như pháp của ta nói

Chỉ ông chứng biết được

Đức Phật đã ngợi khen

Cho Diệu-Quang vui mừng

Liền nói kinh Pháp-Hoa

Trải sáu mươi tiểu kiếp

Chẳng rời chỗ ngồi ấy

Ngài Diệu-Quang Pháp-sư

Trọn đều hay thụ-trì

Pháp thượng diệu của Phật.

41.- Phật nói kinh Pháp-Hoa

Cho chúng vui mừng rồi

Liền chính trong ngày đó

Bảo hàng chúng trời, người

Các pháp 'nghĩa thật tướng'

Đã vì các ông nói

Nay ta giữa đêm này

Sẽ vào cõi Niết-Bàn

Phải một lòng tinh-tấn

Rời các sự buông-lung

Các Phật rất khó gặp

Úc kiếp được một lần

42.- Các con của Phật thầy

Nghe Phật sắp nhập-diệt

Thầy đều lòng buồn khổ

Phật sao gấp diệt vậy?

Đấng Thánh-Chúa-Pháp-Vương

An ủi vô-lượng chúng:

Nếu lúc ta diệt độ

Các ông chớ lo sợ

Đức-Tạng Bồ-tát đây

Tâm đã được thông thấu

Nơi vô-lậu thiết-tướng

Kế đây sẽ thành Phật

Tên hiệu là Tịnh-Thân

Cũng độ vô-lượng chúng.

43.- Đem đó Phật diệt độ

Như củi hết, lửa tắt

Chia phân các xá-lợi

Mà xây vô-lượng tháp

Tỷ-khiêu, Tỷ-khiêu-ni

Số đông như hằng-sa

Lại càng thêm tinh-tấn

Để cầu đạo vô-thượng

44.- Diệu-Quang pháp-sư ấy

Vưng giữ Phật pháp-tạng

Trong tám mươi tiểu-kiếp.

Rộng nói kinh Pháp-Hoa.

Tám vị vương-tử đó

Được Diệu-Quang dạy bảo

Vững bền đạo Vô-thượng

Sẽ thấy vô-số Phật

Cúng-dàng các Phật xong

Thuận theo tu đại đạo

Nối nhau đặng thành Phật

Chuyển thứ thọ-ký nhau,

Đặng Phật rốt sau cả

Hiệu là: Phật Nhiên-Đặng

Đạo-sư (29) của thiên tiên

Độ thoát vô-lượng chúng.

45.- Diệu-Quang pháp-sư đó

Có một người đệ-tử

Tâm thường cứu biếng trễ

Tham ưa nơi danh lợi

Cầu danh lợi không nhàm

Thường đến nhà sang giàu

Rời bỏ việc tụng học

Bỏ quên không thông thuộc

Vì bởi nhân-duyên ấy

Nên gọi là Cầu-Danh

Cũng tu các nghiệp lành



Được thấy vô-số Phật  
Thuận tu theo đại đạo  
Đủ sáu ba-la-mật  
Nay gặp đấng Thích-Ca  
Sau đây sẽ thành Phật  
Hiệu rằng: 'Phật Di-Lặc  
Rộng độ hàng chúng-sanh  
Số đông đến vô-lượng.  
46.- Sau Phật kia diệt độ  
Lười-biếng đó là ngài  
Còn Diệu-Quang Pháp-sư  
Nay thời chính là ta.  
Ta thấy Phật Đấng-Minh  
Điềm sáng trước như thế  
Cho nên biết rằng nay  
Phật muốn nói 'Pháp-Hoa'  
Tướng nay như điềm xưa.  
Là phương-tiện của Phật  
Nay Phật phóng ánh-sáng  
Giúp bày nghĩa thiết-tướng  
Các người nay nên biết  
Chấp tay một lòng chờ  
Phật sẽ rưới nước pháp  
Đầy đủ người cầu đạo  
Các người cầu ba thừa (30)

Nếu có chỗ nghi-hối

Phật sẽ dứt trừ cho

Khiến hết không còn thừa.



## Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

### Phẩm 'Phương Tiện' Thứ Hai

1.- Lúc bấy giờ, đức Thế-Tôn từ chính định an lành mà dậy, bảo ngài Xá-Lợi-Phất: 'Trí-tuệ của các đức Phật rất sâu vô-lượng, môn trí-tuệ đó khó hiểu khó vào, tất cả hàng Thanh-văn cùng Tịch-Chi-Phật đều không biết được. Vì sao?

Phật đã từng gần gũi trăm nghìn muôn ức, vô-số các đức Phật, trọn tu vô-lượng đạo-pháp của các đức Phật, đồng mãnh tinh-tấn, danh tốt đồn khắp, trọn nên pháp rất sâu chưa từng có, theo thời nghi mà nói pháp ý thú khó hiểu.

Xá-Lợi-Phất! Từ ta thành Phật đến nay, các món nhơn-duyên, các món thí-dụ, rộng nói ngôn giáo, dùng vô số phương-tiện đui dắt chúng sanh, làm cho xa lìa lòng chấp. Vì sao? Đức Như-Lai đã đầy-đủ phương-tiện, tri-kiến và ba-la-mật.

Xá-Lợi-Phất! Tri-kiến của Như-Lai rộng lớn sâu xa, đức vô-lượng vô-ngại lực, vô sở-úy, thuyên-định, giải-thoát tam-muội, đều sâu vào không ngăn mé, trọn nên tất cả pháp chưa từng có.

Xá-Lợi-Phất! Như-Lai hay các món phân biệt, khéo nói các pháp lời-lẽ im dục vui đẹp lòng chúng.

Xá-Lợi-Phất! Tóm yếu mà nói đó, vô-lượng vô-biên pháp vị tăng hữu, đức Phật thầy đều trọn nên.

2.- Thôi Xá-Lợi-Phất! Chẳng cần nói nữa. Vì sao? Vì pháp khó hiểu ít có thứ nhất mà Phật trọn nên đó, chỉ có Phật cùng Phật mới có thể thấu tột tướng chơn-thật của các pháp, nghĩa là các pháp: tướng như vậy, tính như vậy, thể như vậy, lực như vậy, tác như vậy, nhơn như vậy, duyên như vậy, quả như vậy, báo như vậy, trước sau rốt-ráo như vậy.

Bấy giờ, đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói bài kệ rằng:

### 3.- Đấng Thế-Hùng khó lường

Các trời cùng người đời

Tất cả loài chúng-sanh

Không ai hiểu được Phật

Trí-lực, vô-sở-úy

Giải-thoát các tam-muội

Các pháp khác của Phật

Không ai so lường được

Vốn từ vô-số Phật

Đầy đủ tu các đạo

Pháp nhiệm mầu rất sâu

Khó thấy khó rõ được

Trong vô-lượng ức kiếp

Tu các đạo đó rồi

Đạo tràng được chứng quả

Ta đều đã thấy biết

Quả-báo lớn như vậy

Các món tính tướng nghĩa

Ta cùng mười phương Phật

Mới biết được việc đó

### 4.- Pháp đó không chỉ được

Văng bật tướng nói năng  
Các loài chúng sinh khác  
Không có ai hiểu được  
Trừ các chúng Bồ-tát  
Người sức tin bền chặt  
Các hàng đệ-tử Phật  
Từng cúng-dàng các Phật  
Tất cả lậu đã hết  
Trụ thân rốt sau này  
Các hạng người vậ thảy  
Sức họ không kham được,  
Giả-sử đầy thế-gian  
Đều như Xá-Lợi-Phất  
Cùng suy chung so lường  
Chẳng lường được Phật-trí  
Chính sử khắp mười phương  
Đều như Xá-Lợi-Phất  
Và các đệ-tử khác  
Cũng đầy mười phương cõi  
Cùng suy chung so lường  
Cũng lại chẳng biết được.  
Bậc Duyên-giác trí lành  
Vô-lậu thân rốt sau  
Cũng đầy mười phương cõi  
Số đông như rừng tre,

Hạng này chung một lòng  
Trong vô-lượng ước kiếp  
Muốn xét Phật thật trí  
Chẳng biết được chút phần.  
Bồ-tát mới phát tâm  
Cúng-dàng vô-số Phật  
Rõ thấu các nghĩa thú  
Lại hay khéo nói pháp  
Như lúa, mè, tre, lau  
Đông đầy mười phương cõi  
Một lòng dùng trí màu  
Trải số kiếp hằng-sa  
Thảy đều chung suy lường  
Chẳng biết được trí Phật  
Hàng Bất-thối Bồ-tát  
Số đông như hằng-sa  
Một lòng chung suy cầu  
Cũng lại chẳng hiểu được.  
5.- Lại bảo Xá-Lợi-Phất  
Pháp nhiệm-mầu rất sâu  
Vô-lậu khó nghĩ bàn  
Nay ta đã được đủ  
Chỉ ta biết tướng đó  
Mười phương Phật cũng vậy,  
Xá-Lợi-Phất phải biết

Lời Phật nói không khác

Với Pháp của Phật nói

Nên sinh sức tin chắc

Pháp của Phật lâu sau

Cần phải nói chơn thật

Bảo các chúng Thanh-văn

Cùng người cầu Duyên-giác

Ta khiến cho thoát khổ

Đến chứng được Niết-Bàn

Phật dùng sức phương-tiện

Dạy cho ba-thừa-giáo

Chúng-sinh nơi nơi chấp

Dắt đó khiến ra khỏi.

6.- Khi đó trong đại-chúng có hàng Thanh-văn lậu-tận A-la-hán, ngài A-Nhã Kiều-Trần-Như v.v... một nghìn hai trăm người và các Tỷ-khiêu, Tỷ-khiêu-ni, Cận-sự-nam cùng Cận-sự-nữ, hạng người phát tâm Thanh-văn, Duyên-giác đều nghĩ rằng: 'Hôm nay đức Phật có chi lại ân-cần ngợi-khen phương-tiện mà nói thế này: 'Pháp của Phật chúng rất sâu khó hiểu, tất cả hàng Thanh-văn cùng Duyên-giác không thể đến được.'

Đức Phật nói một nghĩa giải-thoát, chúng ta cũng chứng được pháp đó đến nơi Niết-bàn, mà nay chẳng rõ nghĩa đó về đâu?

7.- Lúc ấy, ngài Xá-Lợi-Phất biết lòng nghi của bốn-chúng, chính mình cũng chưa rõ, liền bạch Phật rằng: 'Thưa Thế-Tôn! Như gì duyên gì mà Phật ân cần khen ngợi pháp phương-tiện thứ nhất nhiệm-mầu rất sâu khó hiểu của các đức Phật?

Con từ trước đến nay chưa từng nghe Phật nói điều đó, hôm nay bốn-chúng thầy đều có lòng nghi. Cúi xin đức Thế-Tôn bày nói việc đó. Có gì mà đức Thế-Tôn ân cần khen-ngợi pháp nhiệm-mầu rất sâu khó hiểu?

Khi đó ngài Xá-Lợi-Phất muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

8.- Đấng Huệ-Nhật Đại-Thánh

Lâu mới nói pháp này,

Tự nói pháp mình chứng  
Lực, vô-úy, tam-muội,  
Thuyền-định, giải-thoát thảy  
Đều chẳng nghĩ bàn được.  
Pháp chứng nơi đạo-tràng  
Không ai hỏi đến được,  
Ý con khó lường được  
Cũng không ai hay hỏi.  
Không hỏi mà tự nói  
Khen-ngợi đạo mình làm  
Các đức Phật chứng được  
Trí-tuệ rất nhiệm-mầu.  
Hàng vô-lậu La-Hán  
Cùng người cầu Niết-bàn  
Nay đều sa lưới nghi  
Phật có chi nói thế?  
Hạng người cầu Duyên-Giác.  
Tỷ-Khiêu, Tỷ-Khiêu-ni,  
Các trời, rồng, quỷ, thần  
Và Càn-thát-bà thảy  
Ngó nhau cứu lòng nghi  
Nhìn trông đấng Túc-Tôn,  
Việc đó là thế nào  
Xin Phật vị dạy cho?  
Trong các chúng Thanh-Văn

Phật nói con hạng nhất  
Nay con nơi trí mình  
Nghĩ lắm không rõ được  
Vì là pháp rốt-ráo  
Vì là đạo Phật làm  
Con từ miệng Phật sanh  
Chắp tay nhìn trông chờ  
Xin ban tiếng nhiệm-mầu  
Liền vì nói như thực  
Các trời, rồng, thần thảy  
Số đông như hằng-sa  
Bồ-tát cầu thành Phật  
Số nhiều có tám muôn  
Lại những muôn ức nước  
Vua Chuyển-Luân-Vương đến  
Đều lòng kính chắp tay  
Muốn nghe đạo đầy-đủ.

9.- Khi đó đức Phật bảo ngài Xá-Lợi-Phất: Thôi thôi! Chẳng nên nói nữa, nếu nói việc đó tất cả trong đời các trời và người đều sẽ kinh sợ nghi-ngờ.'

10.- Ngài Xá-Lợi-Phất lại bạch Phật rằng: 'Thưa Thế-Tôn! Cúi xin nói đó, cúi xin nói đó. Vì sao?

Trong hội đây có vô-số trăm nghìn muôn ức A-tăng-kỳ chúng-sinh đã từng gặp các đức Phật, các căn mạnh mẽ, trí-tuệ sáng-suốt, được nghe Phật dạy chắc có thể kính tin'.

Lúc ấy, ngài Xá-Lợi-Phất muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

Đấng Pháp-Vương vô-thượng

Xin nói chuyện đừng lo

Vô-lượng chúng hội đây



Có người hay kính tin.

11.- Đức Phật lại ngăn Xá-Lợi-Phất: 'Nếu nói việc đó thì tất cả trong đời, trời, người, a-tu-la đều sẽ kinh nghi Tỷ-khiêu Tăng-thượng-mạn sẽ phải sa vào hầm lớn.'

Khi đó đức Thế-Tôn lại nói kệ rằng:

Thôi thôi! Chẳng nên nói

Pháp ta diệu khó nghĩ

Những kẻ tăng-thượng-mạn

Nghe ắt không kính tin.

12.- Lúc ấy ngài Xá-Lợi-Phất bạch Phật rằng: 'Thưa Thế-Tôn! Cúi xin nói đó, cúi xin nói đó. Nay trong hội này hạng người sánh bằng con có trăm nghìn muôn ức. Đời đời đã từng theo Phật học-hỏi, những người như thế chắc hay kính tin lâu dài an-ổn nhiều điều lợi-ích.

Khi đó ngài Xá-Lợi-Phất, muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Đấng Vô-thượng-luống-túc

Xin nói pháp đệ-nhất

Con là trưởng-tử Phật

Xin thương phân-biệt nói.

Vô-lượng chúng-hội đây

Hay kính tin pháp này

Đời đời Phật đã từng

Giáo-hóa chúng như thế

Đều một lòng chấp tay

Muốn muốn nghe lãnh lời Phật.

Chúng con nghìn hai trăm

Cùng hạng cầu Phật nọ

Nguyện Phật vì chúng này

Cúi xin phân-biệt nói

Chúng đây nghe pháp ấy

Thời sinh lòng vui-mừng.

13.- Bấy giờ, đức Thế-Tôn bảo ngài Xá-Lợi-Phất: 'Ông đã ân-cần ba phen thưa thỉnh đâu được chẳng nói. Ông nay lóng nghe khéo suy nghĩ nhớ đó, ta sẽ vì ông phân-biệt giải-nói.'

14.- Khi đức Phật nói lời đó, trong hội có các Tỷ-khiêu, Tỷ-khiêu-ni, Cận-sự-nam, Cận-sự-nữ, cả thấy năm nghìn người, liền từ chỗ ngồi đứng dậy lễ Phật mà lui về. Vì sao? Vì bọn người này gốc tội sâu nặng cùng tăng-thượng-mạng, chưa được mà nói đã được, chưa chứng mà đã cho chứng, có lỗi đường ấy, cho nên không ở lại. Đức Thế-Tôn yên lặng không ngăn cản.

15.- Bấy giờ, Đức Phật bảo ngài Xá-Lợi-Phất: 'Trong chúng ta đây không còn cành lá, rất có hạt chắc. Xá-Lợi-Phất! Những gã tăng-thượng-mạn như vậy lui về cũng là tốt. Ông nay nên khéo nghe, ta sẽ vì ông mà nói.'

Ngài Xá-Lợi-Phất bạch rằng: 'Vâng thưa Thế-Tôn con nguyện ưa muốn nghe'.

16.- Đức Phật bảo ngài Xá-Lợi-Phất: 'Pháp màu như thế, các đức Phật Như-Lai đến khi đúng thời mới nói, đó như hoa linh-thoại đến thời-tiết mới hiện một lần. Xá-Lợi-Phất! Các ông nên tin lời của Phật nói không hề hư vọng.

17.- Xá-Lợi-Phất! Các đức Phật theo thời-nghi nói pháp ý-thú khó hiểu. Vì sao? Ta dùng vô-số phương-tiện các món nhân-duyên, lời lẽ thí-dụ diễn nói các pháp.

Pháp đó không phải là suy-lường phân-biệt mà có thể hiểu, chỉ có các đức Phật mới biết được đó. Vì sao? Các đức Phật Thế-Tôn, chỉ do một sự nhơn-duyên lớn mà hiện ra nơi đời.

Xá-Lợi-Phất! Sao nói rằng các đức Phật Thế-Tôn chỉ do một sự nhơn duyên lớn mà hiện ra đời? Các đức Phật Thế-Tôn vì muốn cho chúng-sinh khai tri-kiến-Phật để được thanh tịnh mà hiện ra nơi đời; vì muốn chỉ tri-kiến-Phật cho chúng-sinh mà hiện ra nơi đời; vì muốn cho chúng-sinh tỏ ngộ tri-kiến-Phật mà hiện ra nơi đời; vì muốn cho chúng-sinh chứng vào đạo tri-kiến-Phật mà hiện ra nơi đời.

Xá-Lợi-Phất! Đó là các đức Phật do vì một sự nhơn-duyên lớn mà hiện ra nơi đời'.

18.- Đức Phật bảo Xá-Lợi-Phất: 'Các đức Phật Như-Lai chỉ giáo-hóa Bồ-tát, những điều làm ra thường vì một việc: chỉ đem tri-kiến-Phật chỉ cho chúng-sinh tỏ ngộ thôi.'

Xá-Lợi-Phất! Đức Như-Lai chỉ dùng một Phật-Thừa mà vì chúng-sinh nói pháp không có các thừa hoặc hai hoặc ba khác.

Xá-Lợi-Phất! Pháp của tất cả các đức Phật ở mười phương cũng như thế.

Xá-Lợi-Phất! Thuở quá-khứ các đức Phật dùng vô-lượng vô-số phương-tiện các món nhân-duyên lời-lẽ thí-dụ mà vì chúng-sinh diễn nói các pháp. Vì pháp đó đều là một Phật-thừa, nên các chúng-sinh đó theo chư Phật nghe pháp rốt-ráo đều được chứng 'nhất-thiết chủng-trí'.

Xá-Lợi-Phất! Thuở vị-lai, các đức Phật sẽ ra đời cũng dùng vô-lượng vô-số phương-tiện các món nhân-duyên lời lẽ thí-dụ mà vì chúng-sinh diễn nói các pháp, vì pháp ấy đều là một Phật-thừa nên các chúng sinh đó theo Phật nghe pháp rốt-ráo đều được chứng 'nhất-thiết chủng-trí'.

Xá-Lợi-Phất! Hiện-tại nay, trong vô-lượng trăm nghìn muôn-ức cõi Phật ở mười phương, các đức Phật Thế-Tôn nhiều điều lợi-ích an-vui cho chúng-sinh. Các đức Phật đó cũng dùng vô-lượng vô-số phương-tiện các món nhân-duyên lời lẽ thí-dụ mà vì chúng-sinh diễn nói các pháp, vì pháp đó đều là một Phật-thừa, các chúng-sinh ấy theo Phật nghe pháp rốt-ráo đều được chứng 'nhất-thiết chủng-trí'.

Xá-Lợi-Phất! Các đức Phật đó chỉ giáo-hóa Bồ-tát, vì muốn đem tri-kiến-Phật mà chỉ cho chúng-sinh, vì muốn đem tri-kiến-Phật cho chúng-sinh tỏ ngộ, vì muốn làm cho chúng-sinh chứng vào tri-kiến-Phật vậy.

Xá-Lợi-Phất! Nay ta cũng lại như thế, rõ biết các chúng-sinh có những điều ưa-muốn, thân-tâm mê-chấp, ta tùy theo bản-tính kia dùng các món nhân-duyên lời lẽ thí-dụ cùng sức phương-tiện mà vì đó nói pháp.

Xá-Lợi-Phất! Như thế đều vì để chúng được một Phật-thừa 'nhất-thiết chủng-trí'.

20.- Xá-Lợi-Phất! Trong cõi nước ở mười phương còn không có hai thừa hà-huống có ba!

Xá-Lợi-Phất! Các đức Phật hiện ra trong đời ác năm trước, nghĩa là: kiếp trước, phiên-nảo trước, chúng-sinh trước, kiến trước, mệnh trước. Như thế, Xá-Lợi-Phất, lúc kiếp loạn trước chúng-sinh nhơ nặng, bỏn-sẻn, tham-lam, ghét-ganh, trợn nên các căn chẳng lành, cho nên các đức Phật dùng sức phương-tiện, nơi một Phật-thừa, phân-biệt nói thành ba.

21.- Xá-Lợi-Phất! Nếu đệ-tử ta tự cho mình là A-la-hán cùng Duyên-giác mà không nghe không biết việc của các đức Phật Như-Lai chỉ giáo-hóa Bồ-tát, người này chẳng phải là đệ-tử Phật, chẳng phải A-la-hán, chẳng phải Duyên-giác.

Lại-nữa, Xá-Lợi-Phất! Các Tỷ-Khiêu, Tỷ-khiêu-ni đó tự cho mình đã được A-la-hán, là thân rốt sau rốt-ráo Niết-Bàn, bèn chẳng lại chí-quyết cầu đạo Vô-thượng chính-đẳng chính-giác. Nên biết bọn đó là kẻ tăng-thượng-mạn. Vì sao? nếu có Tỷ-khiêu thực chứng-quả A-la-hán mà không tin pháp này, quyết không có lẽ ấy, trừ sau khi Phật diệt độ hiện-tiền không Phật. Vì sao? Sau khi Phật diệt độ, những kinh như thế, người hay thọ-trì đọc tụng hiểu nghĩa rất khó có được, nếu gặp đức Phật khác, ở trong pháp này bèn được hiểu rõ.

Xá-Lợi-Phất! Các ông nên một lòng tin hiểu thọ-trì lời Phật dạy. Lời các đức Phật Như-Lai

nói không hư-vọng, không có thừa nào khác, chỉ có một Phật-thừa thôi.

Khi ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

22.- Tỷ-khiêu, Tỷ-khiêu-ni

Cựu lòng tăng-thượng-mạng

Cận-sự-nam ngã-mạn

Cận-sự-nữ chẳng tin,

Hàng bốn-chúng như thế

Số kia có năm nghìn

Chẳng tự thấy lỗi mình

Nơi giới có thiếu-sót

Tiếc giữ tội quấy mình

Trí nhỏ đó đã ra,

Bọn cám tẩm trong chúng

Uy-đức Phật phải đi,

Gã đó kém phước-đức

Chẳng kham lãnh pháp này,

Chúng nay không càn lá

Chỉ có những hột chắc

23.- Xá-Lợi-Phất khéo nghe!

Pháp của các Phật được

Vô-lượng sức phương-tiện

Mà vì chúng-sinh nói.

Tâm của chúng-sinh nghĩ

Các món đạo ra làm

Bao nhiêu những tánh dục

Nghiệp lành dữ đời trước

Phật biết hết thế rồi

Dùng các duyên thí-dụ

Lời-lẽ sức phương-tiện

Khiến tất cả vui-mừng.

Hoặc là nói thế-kinh

Cô-khởi cùng bốn-sự.

Bốn-sinh, vị-tăng-hữu

Cũng nói những nhân-duyen

Thí-dụ và Trùng-tụng

Luận-nghị cộng chín kinh.

Căn-độn ưa pháp nhỏ.

Tham-chấp nơi sinh-tử

Nơi vô-lượng đức Phật

Chẳng tu đạo sâu mầu

Bị các khổ-não loạn

Vì đó nói Niết-bàn.

Ta bày phương-tiện đó

Khiến đều vào tuệ Phật,

Chưa từng nói các ông

Sẽ được thành Phật-đạo

Sở-dĩ chưa từng nói

Vì giờ nói chưa đến,

Nay chính là đến giờ

Quyết định nói đại-thừa.

24.- Chín bộ pháp của ta

Thuận theo chúng-sanh nói

Vào đại-thừa làm gốc

Nên mới nói kinh này.

Có phật-tử tâm tịnh

Êm dịu cũng căn lợi,

Nơi vô-lượng các Phật

Mà tu đạo sâu mầu,

Vì hàng phật-tử này

Nói kinh đại-thừa đây.

Ta ghi cho người đó

Đời sau thành Phật-đạo

Bởi thâm tâm niệm Phật

Tu trì tịnh-giới vậy

Hạng này nghe thành Phật

Rất mừng đầy khắp mình,

Phật biết tâm của kia.

Nên vì nói đại-thừa.

Thanh-Văn hoặc Bồ-tát,

Nghe ta nói pháp ra

Nhẫn đến một bài kệ

Đều thành Phật không nghi.

25.- Trong cõi Phật mười phương

Chỉ có một thừa pháp

Không hai cũng không ba

Trừ Phật phương-tiện nói  
Chỉ dùng danh tự giả  
Dẫn dắt các chúng-sanh  
Vì nói trí-tuệ Phật.  
Các Phật ra nơi đời  
Chỉ một việc này thực  
Hai thứ chẳng phải chơn.  
Trọn chẳng đem tiểu-thừa  
Mà tế độ chúng-sinh,  
Phật tự trụ đại-thừa  
Như pháp của mình được  
Định, huệ, lực trang-nghiêm  
Dùng đây độ chúng-sanh.  
Tự chứng đạo vô-thượng  
Pháp bình-đẳng đại-thừa  
Nếu dùng tiểu-thừa độ  
Nhẫn đến nơi một người  
Thời ta đọa sân tham  
Việc ấy tất không được,  
Nếu người tin về Phật  
Như-Lai chẳng dối gạt  
Cũng không lòng tham ghen  
Dứt ác trong các pháp  
Nên Phật ở mười phương  
Mà riêng không chỗ sợ.

Ta dùng tướng trang-nghiêm

Ánh-sáng soi trong đời

Đấng vô-lượng chúng trọng

Vì nói thực-tướng ẩn

26.- Xá-Lợi-Phất! nên biết

Ta vốn lập thệ-nguyện

Muốn cho tất cả chúng

Bằng như ta không khác,

Như ta xưa đã nguyện

Nay đã đầy-đủ rồi

Độ tất cả chúng-sanh

Đều khiến vào Phật-đạo

Nếu ta gặp chúng-sanh

Dùng Phật-đạo dạy cả

Kẻ vô-trí rồi sai

Mê-lầm không nhận lời.

Ta rõ chúng-sanh đó

Chưa từng tu cội lành

Chấp chặt nơi ngũ-dục

Vì si-ái sinh khổ,

Bởi nhân-duyên các dục.

Sanh vào ba đường dữ

Xoay lăn trong sáu nẻo

Chịu đủ những khổ độc

Thân mọn thụ bào thai



Đời đời tăng trưởng luôn  
Người đức mỏng ít phước  
Các sự khổ bức ngặt  
Vào rừng rậm tà-kiến  
Hoặc chấp có, chấp không  
Nướng gá các chấp này  
Đầy đủ sáu mươi hai  
Chấp chặt pháp hư-vọng  
Bền nhận không bỏ được  
Ngã-mạn tự khoe cao  
Dua-nịnh lòng không thực  
Trong nghìn muôn ức kiếp  
Chẳng nghe danh-tự Phật  
Cũng chẳng nghe chính-pháp  
Người như thế khó độ.

27.- Cho nên Xá-Lợi-Phất!

Ta vì bày phương-tiện  
Nói các đạo dứt khổ  
Chỉ cho đó Niết-Bàn  
Ta đâu nói Niết-Bàn  
Cũng chẳng phải thực-diệt,  
Các pháp từ bản-lai  
Tướng thường tự vắng-lặng  
Phật-tử hành-đạo rồi  
Đời sau được thành Phật

Ta có sức phương tiện  
Mở bày khắp ba-thừa.  
Tất cả các Thế-Tôn  
Đều nói đạo nhất-thừa  
Nay trong đại-chúng này  
Đều nên trừ nghi-lâm  
Lời Phật nói không khác  
Chỉ một, không hai thừa.  
28.- Vô-số kiếp đã qua  
Vô-lượng Phật diệt-độ  
Trăm nghìn muôn ức Phật  
Số nhiều không lường được.  
Các Thế-Tôn như thế  
Các món duyên thí-dụ  
Vô-số ức phương-tiện  
Diễn nói các pháp tướng,  
Các đức Thế-Tôn đó  
Đều nói pháp nhất-thừa  
Độ vô-lượng chúng-sanh  
Khiến vào nơi Phật-đạo  
Lại các đại-thánh-chúa  
Biết tất cả thế-gian  
Trời người loài quần-sanh  
Thâm-tâm chỗ ưa-muốn  
Bèn dùng phương-tiện khác

Giúp bày nghĩa đệ-nhất.

29.- Nếu có loài chúng-sinh

Gặp các Phật quá-khứ

Hoặc nghe pháp bố-thí

Hoặc trì-giới nhẫn-nhục

Tinh-tấn, thuyên, trí thảy

Các món tu phước-tuệ,

Những người như thế đó

Đều đã thành Phật-đạo

Sau các Phật diệt-độ

Nếu người lòng lành dịu

Các chúng-sinh như thế

Đều đã thành Phật-đạo

30.- Các Phật diệt-độ rồi

Người cúng-dàng Xá-Lợi

Dựng muôn-ức thứ tháp

Vàng, bạc và pha-lê

Xà-cừ cùng mã-não

Ngọc mai-khô, lưu-ly

Thanh-tịnh rộng nghiêm sức,

Trau-giồi nơi các tháp,

Hoặc có dựng miếu đá

Chiên-đàn và trầm-thủy

Gỗ mật cùng gỗ khác

Gạch ngói bùn đất thảy,

Hoặc ở trong đồng trống  
Chứa đất thành miếu Phật  
Nhấn đến đồng-tử giỡn  
Nhóm cát thành tháp Phật,  
Những hạng người như thế  
Đều đã thành Phật-đạo.

31.- Nếu như người vì Phật  
Xây dựng các hình-tượng  
Chạm-trổ thành các tượng  
Đều đã thành Phật-đạo.

Hoặc dùng bảy báu làm  
Thau, đồng bạch, đồng đỏ  
Chất nhôm cùng chì kẽm  
Sắt, gỗ cùng với bùn  
Hoặc dùng keo, sơn, vải  
Nghiêm-sức làm tượng Phật  
Những người như thế đó  
Đều đã thành Phật-đạo  
Vẽ vờ làm tượng Phật  
Trăm tướng phước trang-nghiêm  
Tự làm hoặc bảo người  
Đều đã thành Phật-đạo.  
Nhấn đến đồng-tử giỡn  
Hoặc cỏ cây và bút  
Hoặc lấy móng tay mình

Mà vẽ làm tượng Phật  
Những hạng người như thế  
Lần lần chứa công-đức  
Đầy đủ tâm đại-bi  
Đều đã thành Phật-đạo  
Chỉ dạy các Bồ-tát  
Độ thoát vô-lượng chúng.

32.- Nếu người nơi tháp-miếu

Tượng báu và tượng vẽ  
Dùng hoa, hương, phan, lọng  
Lồng kính mà cúng-dàng  
Hoặc khiến người thổi nhạc  
Đánh trống, thổi sừng ốc  
Tiêu địch, cầm, không-hầu  
Tỳ-bà, chụp-chả đồng  
Các tiếng hay như thế  
Đem dùng cúng-dàng hết  
Hoặc người lòng vui-mừng  
Ca ngâm khen đức Phật  
Nhấn đến một tiếng nhỏ  
Đều đã thành Phật-đạo

33.- Nếu người lòng tán-loạn

Nhấn đến dùng một hoa  
Cúng-dàng nơi tượng vẽ  
Lần thấy các đức Phật

Hoặc có người lể lạy  
Hoặc lại chỉ chấp tay  
Nhấn đến giờ một tay  
Hoặc lại hơi cúi đầu  
Dùng đây cúng-dàng tượng  
Lần thấy vô-lượng Phật  
Tự thành đạo vô-thượng  
Rộng độ chúng vô-số  
Vào vô-dư Niết-bàn  
Như củi hết lửa tắt.  
Nếu lòng người tán-loạn  
Vào nơi trong tháp-miếu  
Một xưng Nam-mô Phật  
Đều đã thành Phật-đạo  
Nơi các Phật quá-khứ  
Tại-thế, hoặc diệt-độ,  
Có người nghe pháp này  
Đều đã thành Phật-đạo  
34.- Các Thế-Tôn vị-lai  
Số nhiều không thể lường  
Các đức Như-Lai đó  
Cùng phương-tiện nói pháp.  
Tất cả các Như-Lai  
Dùng vô-lượng phương-tiện  
Độ thoát các chúng-sinh

Vào trí vô-lậu Phật,  
Nếu có người nghe pháp  
Không ai chẳng thành Phật.  
Các Phật vốn thệ-nguyện  
Ta tu hành Phật-đạo  
Khấp muốn cho chúng-sinh  
Cũng đồng được đạo này.  
Các Phật đời vị-lai  
Dầu nói trăm nghìn ức  
Vô-số các pháp-môn  
Kỳ-thực vì nhất-thừa.  
Các Phật lưỡng-túc-tôn  
Biết pháp thường không tính  
Giống Phật theo duyên sinh  
Cho nên nói nhất-thừa.  
Pháp đó trụ ngôi pháp  
Tướng thế-gian thường còn  
Nơi đạo-tràng biết rồi  
Đức Phật phương tiện nói.  
Hiện-tại mười phương Phật  
Của trời người cúng-dàng  
Số nhiều như hằng-sa  
Hiện ra nơi thế-gian  
Vì an-ổn chúng-sanh  
Cũng nói pháp như thế.

Biết vắng-bặt thứ nhất

Bởi dùng sức phương-tiện

Dầu bày các món đạo

Kỳ-thực vì Phật-thừa

Biết các hạnh chúng-sinh

Thâm-tâm nó nghĩ nhớ

Nghiệp quen từ quá-khứ

Tính-dục, sức tinh-tấn

Và các căn-lợi độn

Dùng các món nhân-duyên

Thí-dụ cùng lời-lẽ

Tùy-cơ phương-tiện nói.

Từ nay cũng như vậy

Vì an-ổn chúng-sinh

Dùng các món pháp-môn

Rao bày nơi Phật-đạo

Ta dùng sức trí-tuệ

Rõ tính dục chúng-sinh

Phương-tiện nói các pháp

Đều khiến được vui-mừng.

Xá-Lợi-Phất nên biết!

Ta dùng mắt Phật xem

Thấy sáu đường chúng-sinh

Nghèo cùng không phước-tuệ

Vào đường hiểm sinh-tử



Khổ nổi luôn không dứt  
Sâu tham nơi ngũ-dục  
Như trâu 'mao' mấn đuôi  
Do tham-ái tự che  
Đui mù không thấy biết  
Chẳng cầu Phật thế lớn  
Cùng pháp dứt sự khổ  
Sâu vào các tà-kiến  
Lấy khổ muốn bỏ khổ  
Phật vì chúng-sinh này  
Mà sinh lòng đại-bi  
36.- Xưa, tu ngồi đạo-tràng  
Xem cây cùng kinh-hành  
Suy-nghĩ việc như vậy:  
Trí-tuệ của ta được  
Vi-diệu rất thứ nhất  
Chúng-sinh các căn chậm  
Tham vui si làm mù  
Các hạng người như thế  
Làm sao mà độ được?  
Bấy giờ các Phạm-Vương  
Cùng các Trời Đế-Thích  
Bốn Thiên-Vương hộ đời  
Và trời Đại-tự-tại  
Cùng các thiên-chúng khác

Trăm nghìn ức quyển-thuộc

Chấp tay cung-kính lễ

Thỉnh ta chuyển-pháp-luân.

Ta liền tự suy-nghĩ

Nếu chỉ khen Phật-thừa

Chúng-sanh chìm nơi khổ

Không thể tin pháp đó

Do phá pháp không tin

Rớt trong ba đường dữ

Ta thà không nói pháp

Mau vào cõi Niết-Bàn

Liền nhớ Phật quá-khứ

Thực-hành sức phương-tiện

Ta nay chứng được đạo

Cũng nên nói ba thừa.

37.- Lúc ta nghĩ thế đó

Mười phương Phật đều hiện

Tiếng phạm an-ủi ta

Hay thay! đức Thích-Ca

Bậc Đạo-sư thứ nhất

Được pháp vô-thượng ấy

Tùy theo tất cả Phật

Mà dùng sức phương-tiện

Chúng ta cũng đều được

Pháp tối-diệu thứ nhất

Vì các loại chúng-sinh  
Phân-biệt nói ba-thừa.  
Trí kém ưa pháp nhỏ  
Chẳng tự tin thành Phật  
Cho nên dùng phương-tiện  
Phân-biệt nói các quả  
Dầu lại nói ba-thừa  
Chỉ vì dạy Bồ-tát.

38.- Xá-Lợi-Phất nên biết!

Ta nghe các đức Phật  
Tiếng nhiệm-mầu rất sạch  
Xưng: 'Nam-mô chư Phật!'  
Ta lại nghĩ thế này  
Ta ra đời trước-ác  
Như các Phật đã nói  
Ta cũng thuận làm theo  
Suy-nghĩ việc đó rồi  
Liền đến thành Ba-Nại.  
Các pháp-tướng tịch-diệt  
Không thể dùng lời bày  
Bèn dùng sức phương-tiện  
Vì năm Tỷ-khiêu nói.  
Đó gọi chuyển-pháp-luân  
Bèn có tiếng Niết-bàn  
Cùng với A-La-Hán

Tên pháp, tăng sai khác.

Từ kiếp xa nhần lại

Khen bày Pháp Niết-Bàn

Dứt hẳn khổ sống chết

Ta thường nói như thế

39.- Xá-Lợi-Phất phải biết

Ta thấy các Phật-tử

Chí-quyết cầu Phật-đạo

Vô-lượng nghìn muôn ức

Đều dùng lòng cung-kính

Đồng đi đến chỗ Phật

Từng đã theo các Phật

Nghe nói pháp phương-tiện

Ta liền nghĩ thế này

Sở-dĩ Phật ra đời

Để vì nói Phật-tuệ

Nay chính đã đúng giờ.

40.- Xá-Lợi-Phất phải biết!

Người căn chậm trí nhỏ

Kẻ chấp tướng kiêu-mạo

Chẳng thể tin pháp này

Nay ta vui vô-úy

Ở trong hàng Bồ-tát

Chính bỏ ngay phương-tiện

Chỉ nói đạo vô-thượng.

Bồ-tát nghe pháp đó  
Đều đã trừ lưới nghi  
Nghìn hai trăm la-hán  
Cũng đều sẽ thành Phật  
Như nghi-thức nói pháp  
Của các Phật ba đời  
Ta nay cũng như vậy  
Nói pháp không phân-biệt  
Các đức Phật ra đời  
Lâu xa khó gặp-gỡ  
Chính sử hiện ra đời  
Nói pháp này khó hơn  
Vô-lượng vô-số kiếp  
Nghe pháp này cũng khó,  
Hay nghe được pháp này  
Người đó cũng lại khó  
Thí như hoa linh-thoại  
Tất cả đều ưa-mến  
Ít có trong trời, người  
Lâu lâu một lần trở.

41.- Người nghe pháp mừng khen

Nhẫn đến nói một lời  
Thời là đã cúng dàng  
Tất cả Phật ba đời  
Người đó rất ít có

Hơn cả hoa Ưu-đàm.

Các ông chớ có nghi

Ta là vua các pháp

Khấp bảo các đại chúng

Chỉ dùng đạo nhất thừa

Dạy bảo các Bồ-tát

Không Thanh-Văn đệ-tử

42.- Xá-Lợi-Phất các ông!

Thanh-Văn và Bồ-tát

Phải biết pháp mầu này

Bí yếu của các Phật

Bởi đời ác năm trước

Chỉ tham ưa các dục

Những chúng-sinh như thế

Trọn không cầu Phật-đạo

Người ác đời sẽ tới

Nghe Phật nói nhất-thừa

Mê lầm không tin nhận

Phá pháp đọa đường dữ

Người tà quí trọng sạch

Quyết chí cầu Phật-đạo

Nên vì bọn người ấy

Rộng khen đạo nhất-thừa.

Xá-Lợi-Phất nên biết

Pháp các Phật như thế

Dùng muôn ức phương-tiện

Tùy thời nghi nói pháp

Người chẳng học tập tu

Không hiểu được pháp này

Các ông đã biết rõ

Phật là thầy trong đời

Việc phương-tiện tùy-nghi

Không còn lại nghi lầm

Lòng sinh rất vui mừng

Tự biết sẽ thành Phật.



## **Kinh Diệu Pháp Liên Hoa**

QUYỂN THỨ NHẤT

Một sáng chiếu phương đông,

Thể diệu toàn bày,

Chẳng phải chỗ suy lường mà suy lường được

Thăm hiểu ở trong lòng,

Phương-tiện truyền bày một đạo nhả hương trời.

Nam-mô Pháp-hoa Hội-Thượng Phật Bồ-tát (3 lần)

Thế-Tôn hiện điềm tốt,

Di-Lặc nghi tướng lành,

Văn-Thù vì chúng rộng phô bày:

Phật xưa phóng hào-quang.

Ba phen mời đấng Pháp Vương vì nói hương Diệu-Liên.

Nam-mô quá-khứ Nhật-Nguyệt-Đăng-Minh Phật (3 lần)

### THÍCH NGHĨA

(1) KINH: Pháp thường, mười phương ba đời các đức Phật đều nói như vậy. Nói đủ là 'Khế Kinh' nghĩa là 'pháp thường khế hiệp chân-lý cùng khế hiệp căn-cơ chúng-sinh'.  
DIỆU PHÁP LIÊN HOA: Pháp mẫu khó nghĩ lường, thắng hơn tất cả các pháp. Kinh pháp này là bậc nhất trong kinh pháp khác của Phật nói, dụ như hoa sen, vì hoa sen sánh với hoa khác có 5 điều đặc-biệt:

1. Có hoa là có gương: nhân quả đồng thời.
2. Mọc trong bùn lầy mà vẫn trong sạch thơm tho.
3. Cọng hoa từ gốc tách riêng nhưng không chung cành với lá.
4. Ong và bướm không bu đậu.
5. Không bị người dùng làm trang điểm (Xưa đàn bà Ấn-Độ quen dùng hoa kết thành tràng để đeo đội v.v...)

(2) Đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni.

(3) Các điều vọng lamm hay làm lọt mất công-đức lành.

(4) Tự mình đã được thoát khỏi khổ sinh-tử luân hồi.

(5) Ba cõi: Cõi dục, cõi sắc, cõi vô-sắc.

(6) Từ quả A-na-hàm trở xuống chưa được giải thoát còn phải học tập nên gọi 'Hữu-học'. Quả A-la-hán đã được giải thoát, về trong tiểu thừa pháp, thời không còn phải học nữa nên gọi Vô-học.

(7) Quả chứng của Phật.



(8) Tổng trì: Gồm nhiếp các Pháp.

(9) Tài biện luận ưa giảng nói pháp.

(10) Chỗ rất ráo, trọn vẹn, nên xong hoàn toàn.

(11) Tên của vị vua 33 nước trời Đao-ly ở trên đỉnh núi Tu-Di.

(12) Ba thứ tiếng vang dội và 3 thứ rung động của hình sắc.

(13) (16) Các loài thần hầu hạ cõi Đao-ly.

(14) Thần phi-thiên: có phúc như trời mà đức kém hơn trời.

(15) Chim cánh vàng (kim sí-điểu)

(17) Thần rắn.

(18) 1) Trời, 2) Người, 3) A-tu-la, 4) Thú, 5) Quỷ, 6) Địa ngục.

(19) Phật là vua pháp (pháp-vương). Bồ-tát cũng như con của Phật nên là: Pháp-vương-tử.

(20) Người thụ tam-qui ngũ-giới tu tại-gia gần gũi hộ thờ Tam-Bảo nên gọi cận-sự, đàn ông là Nam, đàn bà là nữ, ta quen gọi là 'Cư-sĩ'.

(21) Vô-số (một số lớn). Kiếp có: tiểu-kiếp, trung-kiếp, đại-kiếp. Một tiểu-kiếp có 16.798.000 năm. Một trung-kiếp có 20 tiểu-kiếp. Một đại-kiếp có 4 trung-kiếp: Thành, Trụ, Hoại, Không.

(22) 1) Khổ-đế, 2) Tập-đế, 3) Diệt-đế, 4) Đạo-đế.

(23) 1) Vô-minh, 2) Hành, 3) Thức, 4) Danh sắc, 5) Lục nhập, 6) Xúc, 7) Thụ, 8) Ái, 9) Thủ, 10) Hữu,

11) Sinh, 12) Lão-tử . 12 món này làm nhân duyên lẫn nhau.

(24) Cũng gọi là 6 độ: 1) Bố-thí-độ, 2) Trì-giới-độ, 3) Nhẫn-nhục-độ, 4) Tinh-tấn-độ, 5) Thuyền-định-độ,

6) Trí-tuệ-độ.

(25) Trí của Phật.

(26) 1) Đông-thắng-thần châu. 2) Nam-Thiệm-bộ châu (quả địa-cầu), 3) Tây-ngư-hóa châu, 4) Bắc-câu-lô

châu.

(27) (THỌ-KÝ): Trao cho lời ghi chắc về sau, bao nhiêu năm cõi nào sẽ thành Phật hiệu là v.v...

(28) Sông Hằng một con sông lớn xứ Ấn-Độ, trong sông và hai bờ có cát rất mịn, trong kinh thường dùng số

cát ấy để chỉ một một số đông nhiều.

(29) Ông thầy dắt dẫn.

(30) Thanh-Văn thừa, Duyên-Giác thừa, Phật-thừa.

(31) Phương-chước hay phương-pháp tiện-lợi dễ-dàng.



## Sự Tích Tả Kinh Pháp Hoa - Ông Nghiêm Cung

Nước Tàu, triều nhà Trần niên hiệu Đại-Kiến năm đầu, ở xứ Dương-Châu có ông Nghiêm-Cung tả kinh Pháp-Hoa để phát cho người trì tụng.

Lúc đó có thần ở miếu Cung-Đình-Hồ mách mộng cho khách buôn đem hết của trong miếu đưa sang trao cho ông Cung để chi phí về việc tả kinh.

Lại một hôm ông Cung mang tiền ra phố mua giấy viết lờ thiếu 3.000 đồng điều, bỗng thấy từ trong chợ đi ra một người cầm 3.000 đồng điều trao cho ông Cung mà nói: 'Giúp ông mua giấy'. Nói xong biến mất.

Rốt đời Tuy, giặc cướp đến Giang-Đô đều dạn nhau không nên phạm đến xóm của ông Nghiêm Pháp-Hoa (Nghiêm-Cung). Nhờ đó mà cả xóm an-lành.

Đến cuối đời Đường, nhà họ Nghiêm vẫn nối nhau tả kinh không thôi.

'Vậy thời tả kinh, hay in kinh công-đức lớn biết dường nào, không nói đến phước báu tốt đẹp ở nhiều đời sau, mà ngay trong hiện-tại cũng không thể lường được, chẳng những là mình khỏi khổ ngay mà mọi người ở gần cũng được nhờ, cả thần thánh cũng thường theo hộ trợ như truyện ông Nghiêm-Cung đây vậy.'

[Trang Nhà](#)  
[THPGPG](#)

[Về Đầu Trang](#)